

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH Q

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2022/HS-ST
Ngày 18-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH Q

- **TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt C.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn M H.

2. Ông Ma Quốc T

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Trần Thị M H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Q.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Q tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc A – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: TẠ QUANG M – Sinh ngày: 03-10-1989 tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Tổ dân phố QT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Tạ Quang M – Sinh năm: 1958; Con bà: Vũ Thị X – Sinh năm: 1958; Vợ: Khuất Thị N – Sinh năm: 1999; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Tạ Quang M đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số: 88/2022/HSST-QĐTG ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Q. Có mặt.

Bị hại:

- Ông **Lại M H** – Sinh năm: 1975; Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q; Địa chỉ: Tổ dân phố Xây Dựng, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà **Đinh Thị Kim L** – Sinh năm: 1976; Chức vụ: Bí thư Đảng ủy thị trấn S, huyện S, tỉnh Q; Địa chỉ: Tổ dân phố Xây Dựng, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị **Khuất Thị N** – Sinh năm: 1999; Địa chỉ: Tổ dân phố QT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông **Đặng Lê M H** – Sinh năm: 1974; Chức vụ: Trưởng Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh **Trần Văn H1** – Sinh năm: 1993; Chức vụ: Phó Trưởng Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh **Phùng M G** – Sinh năm: 1988; Chức vụ: Phó Trưởng Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh **Tạ Tuấn L1** – Sinh năm: 1991; Chức vụ: Công an viên thường trực Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh **Nông Văn S** – Sinh năm: 1997; Chức vụ: Công an viên thường trực Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh **Hoàng Mạnh H2** – Sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố Hồ Tiêu, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Có mặt.

- Chị **Trần Thị Thu H3** – Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố Cơ Quan, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19-7-2022, bị cáo Tạ Quang M đến sửa chữa cột treo khẩu hiệu, băng rôn ở cổng Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q thuộc Tổ dân phố QT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Sau khi hoàn thành công việc, bị cáo M nhiều lần liên lạc qua điện thoại cho ông Lại M H là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn S và anh Khuất Trần Trung là Bí thư Đoàn thanh niên thị trấn S, huyện S, tỉnh Q để thanh toán tiền. Do bận công việc nên ông H và anh Trung chưa thanh toán tiền cho bị cáo M.

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 20-7-2022, trong quá trình sửa chữa biển quảng cáo tại ảnh viện áo cưới Hòa Điệp thuộc Tổ dân phố Cơ quan, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q do tH dụng cụ lao động nên bị cáo M điều khiển xe mô tô về nh2 lấy thêm 02 con dao cắt giấy; 01 hộp đựng lưỡi dao cắt giấy; 01 con dao tông bằng kim loại, lưỡi sắc, bản rộng nhất 06cm, chiều dài cả dao 41,5cm để vào xe mô tô. Trên đường đi, bị cáo M điều khiển xe đi vào trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q tìm gặp ông H để hỏi việc thanh toán tiền công. Bị cáo M đi bộ lên tầng 2 trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn S gặp ông H đang ngồi tại phòng làm việc của bà Đinh Thị Kim L là Bí thư Đảng ủy thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Quá trình nói chuyện, ông H và bị cáo M đã xảy ra mâu thuẫn, xô sát. Bị cáo M cầm 01 chiếc ấm sứ pha chè để trên bàn ném về phía ông H nhưng không trúng, chiếc ấm rơi xuống nền nh2 bị vỡ thành nhiều mảnh và làm rơi vỡ 01 chiếc chén. Lúc này, bà L gọi điện thoại cho ông Đặng Lê M H là Trưởng Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q đến để giải quyết vụ việc. Thấy vậy, bị cáo M định bỏ đi thì ông H giữ lại không cho đi. Bị cáo M cầm chiếc điện thoại Samsung A20 của ông H để ở trên mặt bàn ném mạnh xuống nền phòng làm việc làm

chiếc điện thoại bị nứt vỡ, hư hỏng. Bị cáo M bỏ chạy xuống sân vị trí dựng xe mô tô cầm 01 con dao tông quay lại đi lên cầu thang lên tầng 2 thì gặp ông H đi bộ xuống. Bị cáo M dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát trúng vào cẳng tay phải của ông H, sau đó bị cáo M bỏ chạy xuống sân. Khi nhận được điện thoại của bà L, Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q đã tổ chức triển khai 01 Tổ công tác và phân công ông Đặng Lê M H - Chức vụ: Trưởng Công an thị trấn S; ông Trần Văn H1 - Chức vụ: Phó Trưởng Công an thị trấn; ông Tạ Tuấn L1, ông Nông Văn S - Chức vụ: Công an viên thường trực mặc trang phục Cảnh sát và mang theo công cụ hỗ trợ; ông Phùng M G - Chức vụ: Phó Trưởng Công an thị trấn S đến Ủy ban nhân dân thị trấn S để giải quyết vụ việc. Khi đến nơi, Tổ công tác gặp bị cáo M cầm dao đứng ở sân Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q. Tổ công tác đã yêu cầu bị cáo M bỏ dao xuống để làm việc nhưng bị cáo M không chấp hành và có hành vi cầm dao đuổi chém các thành viên trong Tổ công tác nhưng không trúng, không gây thương tích cho ai. Khoảng 10 phút sau, Tổ công tác của Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q không chế được bị cáo M đưa về trụ sở Công an huyện S, tỉnh Q để làm việc.

Bản kết luận pháp y về thương tích số: 119/2022/TgT ngày 21-7-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận về thương tích của ông Lại M H: Vết thương cẳng tay phải như mô tả sẽ để lại sẹo tương ứng 3%; gãy xương quay tay phải 8%; đứt gân duỗi cổ tay quay đã được khâu nối, hiện tại không đánh giá được mức độ phục hồi nên chưa xác định được tỷ lệ phần trăm. Để xác định mức độ phục hồi và tỷ lệ tổn hại phần trăm của đứt gân, đề nghị giám định bổ sung sau 06 tháng. Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (Mười một phần trăm).

Kết luận giám định số: 4871/KL-KTHS ngày 18-8-2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên con dao gửi giám định có AND của Lại M H; không phát hiện thấy AND của Tạ Quang M trên con dao gửi giám định. Dấu vết màu nâu đỏ nghi máu thu tại vị trí số 03 trên hiện trường gửi giám định là máu người và là máu của Lại M H.

Kết luận giám định số: 891/KL-KTHS ngày 22-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Trong 02 video gửi giám định quan sát thấy có hình ảnh của vụ việc xô sát, đánh nhau của một nhóm người; 02 video trên không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung. Đặc điểm về người, đồ vật có liên quan; nội dung diễn biến sự việc trong 02 video gửi giám định được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định kèm theo (01 bản ảnh giám định gồm 26 trang A4).

Kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 11-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, tỉnh Q kết luận: 01 điện thoại Samsung A20 giá trị thiệt hại 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 11-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, tỉnh Q kết luận: 01 chiếc ấm bằng sứ, màu trắng, giá trị còn lại 97.920 đồng, 01 chiếc chén bằng sứ,

màu trắng, giá trị còn lại 24.480 đồng. Tổng cộng 122.400 đồng (Một trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm đồng).

Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 115/KLGĐ ngày 06-9-2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Tạ Quang M bị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần. Tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 20/7/2022, Tạ Quang M bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển H2nh vi. Hiện tại Tạ Quang M bị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển H2nh vi.

Tại cáo trạng số: 116/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Q quyết định truy tố đối với bị cáo Tạ Quang M các tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134; tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 và tội “Chống người thi H2nh công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Q thực H2nh quyền công tố, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tạ Quang M. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ H2nh vi phạm tội và thái độ tH2nh khẩn khai báo của bị cáo cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Q đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Tạ Quang M phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134; tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 và tội “Chống người thi H2nh công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 330; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang M từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang M từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Chống người thi H2nh công vụ”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Tạ Quang M chấp H2nh hình phạt chung của 03 tội là từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20-7-2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tạ Quang M đã bồi thường cho ông Lại M H số tiền 50.000.000đ. Ông Lại M H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kể khoản gì về phần trách nhiệm dân sự nên không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

Bà Đinh Thị Kim L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kể khoản gì về phần trách nhiệm dân sự nên không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 con dao bằng kim loại;
- Nhiều mảnh gốm sứ màu trắng;
- 01 Chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen;
- 01 Ốp điện thoại màu trắng;
- 01 Chiếc điện thoại Samsung màu xanh – đen, có nhiều vết nứt vỡ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo Tạ Quang M nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa về phần tội danh (tội Hủy hoại tài sản và tội Chống người thi H2nh công vụ); hình phạt; trách nhiệm dân sự; vật chứng; án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo Tạ Quang M có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo không hiểu rõ tại sao H2nh vi của bị cáo bị truy tố theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với bị cáo Tạ Quang M: H2nh vi bị cáo gây thương tích cho ông Lại M H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Tuy nhiên, bị cáo sử dụng con dao bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134). Do vậy, H2nh vi của bị cáo bị truy tố theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quyền của bị cáo được nói lời sau cùng: Bị cáo Tạ Quang M đã nhận thấy H2nh vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo ân hận về H2nh vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Quang M đã khai nhận toàn bộ H2nh vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo Tạ Quang M khai phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 20-7-2022, bị cáo Tạ Quang M đến trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q thuộc Tổ dân phố QT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Q gặp ông Lại M H là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn S để hỏi thanh toán tiền công bị cáo M sửa chữa cột treo khẩu hiệu, băng rôn nhưng chưa được thanh toán. Sau đó, giữa bị cáo M và ông H xảy ra xô sát. Bị cáo M đã có H2nh vi cầm ném 01 chiếc điện thoại SamSung A20 của ông H làm hỏng chiếc điện thoại, tài sản thiệt hại trị giá 2.500.000đ. Bị cáo M ném và rơi vỡ 01 chiếc ấm, 01 chiếc chén bằng sứ màu trắng của bà Đinh Thị Kim L (tài sản cá nhân của bà L mang đến cơ quan để sử dụng) trị giá 122.400đ. Sau đó, bị cáo M có H2nh vi dùng 01 con dao tông bằng

kim loại, lưỡi sắc, bản rộng nhất 06cm, chiều dài cả dao 41,5cm (là hung khí nguy hiểm) chém 01 nhát vào cẳng tay phải của ông H gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11% (mười một phần trăm). Khi Tổ công tác của Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q đến yêu cầu bị cáo M bỏ dao xuống để làm việc, nhưng bị cáo M không chấp H2nh và có H2nh vi cầm dao đuổi chém các tH2nh viên trong Tổ công tác của Công an thị trấn S, huyện S, tỉnh Q nhưng không trúng, không gây thương tích cho ai.

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Tạ Quang M phạm các tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134; tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 và tội “Chống người thi H2nh công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Quang M tH2nh khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tạ Quang M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo Tạ Quang M làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, sức khỏe yếu, thường xuyên đau ốm phải đi điều trị bệnh nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan H của pháp luật đối với tội “Hủy hoại tài sản”.

[5] Tính chất và mức độ của H2nh vi phạm tội: Xét thấy H2nh vi phạm tội của bị cáo Tạ Quang M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường, đúng đắn của người được giao nhiệm vụ thực thi công vụ là khách thể được pháp luật NH2 nước bảo vệ. H2nh vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý H2nh chính NH2 nước mà còn làm mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương nói riêng và xã hội nói chung. Hội đồng xét xử thấy rằng cần lên một mức án nghiêm M, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo trong trại cải tạo một thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện trở tH2nh công dân có ích cho xã hội, góp phần đảm bảo an ninh trật tự cũng như phòng ngừa tội phạm trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Tạ Quang M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho ông Lại M H số tiền 50.000.000đ. Ông Lại M H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo M bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào về phần trách nhiệm dân sự. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Bà Đinh Thị Kim L không yêu cầu bị cáo M bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào về phần trách nhiệm dân sự. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 50.000.000đ (số tiền bị cáo M bồi thường cho ông H), bị cáo M và chị Khuất Thị N (là vợ của bị cáo M) đều thừa nhận đây là tài sản chung của vợ, chồng. Chị N đã sử dụng số tiền này thay cho bị cáo M bồi thường cho ông H. Chị N không yêu cầu bị cáo M phải trả lại số tiền đã bồi thường. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Q thu giữ: 01 con dao bằng kim loại; Nhiều mảnh gốm sứ màu trắng; 01 Chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 Ốp điện thoại màu trắng; 01 Chiếc điện thoại Samsung màu xanh – đen, có nhiều vết nứt vỡ. HĐXX xét thấy, đây là vật chứng trong vụ án, đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 con dao bằng kim loại;
- Nhiều mảnh gốm sứ màu trắng;
- 01 Chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen;
- 01 Ốp điện thoại màu trắng;
- 01 Chiếc điện thoại Samsung màu xanh – đen, có nhiều vết nứt vỡ.

Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Quang M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về H2nh vi tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện H2nh vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp bắt tạm giam với bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về H2nh vi, quyết định của Cơ quan tiến H2nh tố tụng. Do vậy các H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H2nh tố tụng, người tiến H2nh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Các vấn đề khác:

- Đối với thương tích đứt gân duỗi cổ tay của bị hại ông Lại M H. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H đã bình phục vết thương. Ngày 29-9-2022, ông H đã từ chối giám định bổ sung thương tích đứt gân duỗi cổ tay quay do hiện tại gân duỗi cổ tay đã phục hồi và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với ông Đặng Lê M H, anh Trần Văn H1, anh Phùng M G, anh Tạ Tuấn L1 và anh Nông Văn S không bị thương tích gì, không bị thiệt hại về tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập xử lý.

- Đối với số tiền công của bị cáo Tạ Quang M sửa chữa cột treo khẩu hiệu, băng rôn ở cổng trụ sở cho Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q là 1.200.000đ. Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q đã thanh toán số tiền này cho bị cáo M (chị Khuất Thị N là vợ bị cáo M nhận tiền thay). Bị cáo M không có ý kiến, đề nghị gì đối với số tiền trên nên không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 330; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang M 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20-7-2022.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang M 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20-7-2022.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang M 06 tháng tù về tội “Chống người thi H2nh công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20-7-2022.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Tạ Quang M chấp H2nh hình phạt chung của 03 tội là 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20-7-2022.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 con dao bằng kim loại, tối màu, mũi dao bằng, một lưỡi sắc, được niêm phong trong một gói giấy dán kín, bên ngoài có hình dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Nguyễn Thanh Hải, Đình Việt Hùng.

- 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2A 058265 bên trong chứa nhiều mảnh gốm sứ màu trắng đã vỡ thu tại mặt sàn nền gạch góc phòng hướng Đông Bắc phòng làm việc của bà Đình Thị Kim L khi khám nghiệm hiện trường ngày 20/7/2022.

- 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2A 058266 bên trong chứa 01 chiếc mũ lưỡi chai bằng vải, màu đen thu tại H2nh lang tầng 2 của Ủy ban nhân dân thị trấn S khi khám nghiệm hiện trường ngày 20/7/2022.

- 01 phong bì giấy đã niêm phong bên trong chứa 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh – đen, hai mặt có nhiều vết nứt vỡ và 01 ốp điện thoại di động màu trắng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Q và Chi cục Thi H2nh án dân sự huyện S, tỉnh Q).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Buộc bị cáo Tạ Quang M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Tạ Quang M; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Khuất Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 18-11-2022).

Bị hại ông Lại M H, bà Đinh Thị Kim L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Q;
- Công an huyện S;
- Tòa án nhân dân tỉnh Q;
- Sở tư pháp tỉnh Q;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Việt C